

## PHỤ LỤC II

### DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHẢI THỰC HIỆN SỐ HÓA CỦA UBND CẤP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

TT	Tên thủ tục hành chính	Mã thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
<b>I - Thủ tục hành chính do phòng Kinh tế thực hiện</b>					
1	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	2.001261. 000.00.00.H10	Kinh doanh Khí	- Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo Mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP; - Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi;	
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	2.000629. 000.00.00.H10	Lưu thông hàng hóa trong nước	- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP; - Bản sao giấy phép đã được cấp; - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.	
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	1.001279. 000.00.00.H10	Lưu thông hàng hóa trong nước	-Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành tại Nghị định 17/2020/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có); -Hồ sơ cấp lại đối với trường hợp này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	2.000599. 000.00.00.H10	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Dự thảo phương án; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có)	

5	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	1.000473. 000.00.00.H10	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị phê duyệt;</li> <li>- Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp</li> <li>- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;</li> <li>- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có).</li> <li>- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật</li> </ul>	
6	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	2.002096. 000.00.00.H10	Công nghiệp địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (Mẫu số 01) kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở công nghiệp nông thôn;</li> <li>- Bản thuyết minh về sản phẩm (Mẫu số 02);</li> <li>- 03 ảnh màu, cỡ tối thiểu (10x15)cm của sản phẩm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, từ trên xuống);</li> <li>- Bản sao hợp lệ các tài liệu khác liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.</li> </ul>	
7	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	1. 012427. 000.00.00.H10	Cụm công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (trong đó có cam kết không vi phạm các quy định của pháp luật và chịu mọi chi phí, rủi ro nếu không được chấp thuận) kèm theo Báo cáo đầu tư thành lập/mở rộng cụm công nghiệp và bản đồ xác định vị trí, ranh giới của cụm công nghiệp;</li> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu về tư cách pháp lý của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp;</li> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh năng lực tài chính của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật gồm ít nhất một trong các tài liệu sau: Báo cáo tài chính 02 năm gần nhất; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính; tài liệu khác chứng minh năng</li> </ul>	

				<p>lực tài chính (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ tài liệu chứng minh kinh nghiệm của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và các văn bản, tài liệu khác có liên quan (nếu có).</li> </ul>	
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	2.001283.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai theo mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực;</li> <li>- Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.</li> </ul>	
9	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai.	2.001270.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 87/2018/NĐ-CP của Chính phủ;</li> </ul>	
10	Cấp sửa đổi, bổ sung cấp giấy phép bán lẻ rượu	2.000615.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;</li> <li>- Bản sao giấy phép đã được cấp;</li> <li>- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul>	
11	Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu	2.001240.000. 00.00.H10	Công Thương	<p>* Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:</p> <p>Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.</p> <p>* Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:</p> <p>Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm:</p>	

				Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).
12	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	2.000633.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 105/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,</li> <li>- Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.</li> </ul>
13	Cấp giấy phép bán lẻ rượu	2.000620.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</li> <li>- Bản sao hợp đồng mua bán rượu với các thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu.</li> <li>- Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ.</li> </ul>

14	Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	2.000181.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá;</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;</li> <li>- Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;</li> <li>- Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;</li> <li>+ Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);</li> <li>+ Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.</li> </ul> </li> </ul>	
15	Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	2.000150.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp lại;</li> <li>- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có).</li> </ul>	
16	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	2.000162.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;</li> <li>- Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp;</li> <li>- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.</li> </ul>	
17	Cấp giấy phép bán lẻ rượu giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	2.000633.000. 00.00.H10	Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh.</li> <li>- Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.</li> <li>- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của các sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh.</li> <li>- Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán lẻ rượu.</li> </ul>
<b>II - Thủ tục hành chính do phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện</b>				
18	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	1.005099.000. 00.00.H10	Giáo dục tiểu học	Giấy đồng ý cho học sinh học chuyển trường, học bạ, bản sao điện tử có chứng thực điện tử giấy khai sinh, thông tin về tài liệu học tập (tại trường đang học), Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật (nếu có), đơn xin chuyển trường của cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh. Nhưng theo Điều lệ Trường tiểu học thì hồ sơ chuyển trường của học sinh tiểu học không qua cấp huyện.
19	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	2.002481.000. 00.00.H10	Giáo dục trung học	Đơn xin chuyển trường, học bạ, giấy giới thiệu chuyển trường do Hiệu trưởng trường nơi đi cấp; giấy giới thiệu chuyển trường do phòng GD&ĐT nơi đi cấp đối với trường hợp chuyển ngoài tỉnh; giấy giới thiệu chuyển trường do phòng GD&ĐT nơi đến cấp đối với trường hợp chuyển đến.
<b>III - Thủ tục hành chính do phòng Văn hóa Thông tin thực hiện</b>				

20	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke	1.000903.000 .00.00.H10	Văn hóa cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019)</li> <li>- Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự.</li> <li>KQ TTHC: Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke</li> </ul>
21	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ Karaoke	1.000831.000. 00.00.H10	Văn hóa cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh (theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019).</li> <li>- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke đã được cấp. - KQ TTHC: Giấy phép điều chỉnh</li> </ul>
22	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	2.001885 000.00.00.H10	Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận.</li> <li>- Giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</li> <li>- CCCD/Hộ chiếu:</li> <li>+ Cửa chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân.</li> <li>+ Cửa cá nhân địa diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.</li> <li>- KQ TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng</li> </ul>
23	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	2.001884.000. 00.00.H10	Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung giấy chứng nhận.</li> <li>- Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi.</li> <li>- KQ TTHC: Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng</li> </ul>

24	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	2.001880.000.00.00.H10	Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận.</li> <li>- CCCD/Hộ chiếu:</li> <li>+ Cửa chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân.</li> <li>+ Cửa cá nhân địa diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.</li> <li>- KQ TTHC: Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.</li> </ul>
25	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	2.001786.000.00.00.H10	Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận.</li> <li>- KQ TTHC: Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng</li> </ul>
26	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	2.001740000.00.00.H10	Xuất bản, in và Phát hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký hoạt động cơ sở in (Mẫu số 08- Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ).</li> <li>- KQ TTHC: Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in.</li> </ul>
27	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	2.001737000.00.00.H10	Xuất bản, in và Phát hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (Mẫu số 09- Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ).</li> <li>- KQ TTHC: Giấy xác nhận đăng ký hoạt động in.</li> </ul>
<b>IV - Thủ tục hành chính do phòng Nội vụ thực hiện</b>				
28	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.	2.000267.	Lĩnh vực tôn giáo	+ Thông báo (theo mẫu) danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung



29	Công nhận ban vận động thành lập hội	1.003841	Lĩnh vực công tác hội	+ Đơn đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội (theo mẫu); + Danh sách và trích ngang của những người dự kiến trong ban vận động thành lập hội.
30	Thành lập hội	1.003827	Lĩnh vực công tác hội	+ Đơn đề nghị thành lập hội (theo mẫu); + Dự thảo điều lệ hội (theo mẫu); + Danh sách những người trong ban vận động thành lập hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; + Bản sao có chứng thực điện tử Phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu ban vận động thành lập hội; + Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở hội; + Bản kê khai tài chính, tài sản (nếu có).
31	Phê duyệt điều lệ hội	1.003807	Lĩnh vực công tác hội	+ Công văn báo cáo kết quả đại hội (theo mẫu); + Điều lệ (theo mẫu) và biên bản thông qua điều lệ hội; + Biên bản bầu ban lãnh đạo, ban kiểm tra (có danh sách kèm theo) và Bản sao có chứng thực điện tử lý lịch người đứng đầu hội, công văn báo cáo thay đổi chức danh lãnh đạo hội (nếu có); + Chương trình hoạt động của hội; + Nghị quyết đại hội.
32	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội.	2.002100.	Lĩnh vực công tác hội	* Hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ; + Nghị quyết của ban lãnh đạo hội về việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ;

				<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Dự thảo báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới của hội. Báo cáo kiểm điểm của ban lãnh đạo, ban kiểm tra và báo cáo tài chính của hội;</li> <li>+ Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung (nếu có);</li> <li>+ Danh sách dự kiến nhân sự ban lãnh đạo, ban kiểm tra, trong đó nêu rõ tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng thành viên ban lãnh đạo, ban kiểm tra hội. Đối với nhân sự dự kiến là người đứng đầu hội phải có bản sao có chứng thực điện tử các giấy tờ: sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, văn bản đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;</li> <li>+ Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội;</li> <li>+ Báo cáo số lượng hội viên, trong đó nêu rõ số hội viên chính thức của hội;</li> <li>+ Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội theo quy định của điều lệ hội và quy định của pháp luật (nếu có).</li> </ul> <p>* Hồ sơ báo cáo đại hội bất thường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nghị quyết của ban lãnh đạo hội về việc tổ chức đại hội bất thường trong đó nêu rõ nội dung thảo luận và quyết định tại đại hội;</li> <li>+ Dự thảo những nội dung thảo luận và quyết định tại đại hội;</li> <li>+ Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội.</li> </ul>	
33	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	2.000414	Lĩnh vực thi đua – khen thưởng	+ Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen;	

				<p>+ Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng;</p> <p>+ Biên bản xét khen thưởng.</p>	
34	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	2.000402	Lĩnh vực thi đua – khen thưởng	<p>+ Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể được đề nghị tặng danh hiệu lao động tiên tiến của cấp trình khen;</p> <p>+ Báo cáo thành tích do tập thể, được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng;</p> <p>+ Biên bản xét khen thưởng.</p>	
35	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	1.000843	Lĩnh vực thi đua – khen thưởng	<p>+ Văn bản đề nghị kèm theo danh sách các cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” của cấp trình khen.</p> <p>+ Báo cáo thành tích của các cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, trong báo cáo thành tích phải nêu rõ nội dung phát minh, sáng kiến, cải tiến, ứng dụng khoa học, công nghệ, sáng tác hoặc sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực.</p> <p>+ Biên bản bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen.</p> <p>+ Bản sao có chứng thực điện tử chứng nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc Quyết định công nhận của Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp bộ, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đối với phát minh, sáng chế, sáng kiến, cải tiến ứng dụng khoa học công nghệ, sáng tác hoặc sáng tạo.</p>	

36	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	2.000385	Lĩnh vực thi đua – khen thưởng	+ Văn bản đề nghị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cấp trình khen; + Biên bản bình xét thi đua
37	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề.	2.000374	Lĩnh vực thi đua – khen thưởng	+ Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen; + Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng; + Biên bản bình xét khen thưởng.
<b>V. Thủ tục hành chính do Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện</b>				
38	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền	1.004959. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Lao động	Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp lao động.
39	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	2.001960. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	- Đơn đề nghị cấp chính sách nội trú theo mẫu tại Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH . - Đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, ngoài đơn đề nghị cấp chính sách nội trú phải bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (Bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có mang bản chính để đối chiếu). - Đối với học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số là người khuyết tật, ngoài đơn đề nghị cấp chính sách nội trú phải bổ sung Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật sống tại cộng đồng trong trường hợp chưa có giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (Bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có mang bản chính để đối chiếu). - Đối với học sinh, sinh viên người Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo ngoài đơn đề nghị cấp chính sách nội trú phải bổ sung Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (Bản sao được chứng thực từ bản chính hoặc bản sao có mang bản chính để đối chiếu).</li> <li>- Đối với học sinh, sinh viên người Kinh là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo ngoài đơn đề nghị cấp chính sách nội trú phải bổ sung Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật sống tại cộng đồng trong trường hợp chưa có giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp..</li> <li>- Đối với học sinh, sinh viên tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú, ngoài đơn đề nghị cấp chính sách nội trú phải bổ sung bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.</li> <li>- Đối với học sinh, sinh viên ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán, ngoài một số giấy tờ trên phải bổ sung Đơn đề nghị xác nhận và cấp hỗ trợ theo mẫu tại Mẫu số 4 ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH .</li> </ul>	
40	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	2.000777. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị người bị thương nặng.	
41	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	2.000291. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký thành lập theo Mẫu số 06 - Nghị định 103/2017/NĐ-CP.</li> <li>- Phương án thành lập cơ sở.</li> <li>- Dự thảo Quy chế hoạt động của cơ sở theo Mẫu số 03b - Nghị định 103/2017/NĐ-CP.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao có chứng thực đối với giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở hoặc hợp đồng cho thuê, mượn đất đai, cơ sở vật chất và tài sản gắn liền với đất phục vụ cho hoạt động của cơ sở.</li> <li>- Phiếu lý lịch tư pháp của các sáng lập viên.</li> <li>- Bản sao các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với sáng lập viên là cá nhân nước ngoài, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của các sáng lập viên;</li> <li>+ Quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương khác của tổ chức và văn bản ủy quyền; hộ chiếu, chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện theo ủy quyền của tổ chức. Đối với sáng lập viên là tổ chức nước ngoài thì bản sao quyết định thành lập hoặc tài liệu tương đương phải được hợp pháp hóa lãnh sự.</li> </ul> </li> </ul>
42	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	1.000669. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị về việc đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập.</li> <li>- Bản chính đăng ký thành lập cơ sở đã được cấp.</li> <li>- Giấy tờ có liên quan chứng minh sự thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập.</li> </ul>
43	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	2.000298. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị giải thể cơ sở của tổ chức, cá nhân đăng ký thành lập cơ sở, trong đó có nêu rõ lý do đề nghị giải thể (<i>Mẫu số 04b - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP</i>).</li> <li>- Bản kê khai tài sản, tài chính và phương án xử lý.</li> <li>- Danh sách đối tượng và phương án giải quyết khi cơ sở giải thể.</li> <li>- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).</li> <li>- Kiến nghị giải thể cơ sở của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).</li> </ul>

44	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện	2.000294. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động của cơ sở (Mẫu số 09 - Nghị định số 103/2017/NĐ-CP).</li> <li>- Bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở hoặc quyết định thành lập theo quy định của pháp luật.</li> </ul>	
45	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện cấp	1.000684. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị điều chỉnh, cấp lại giấy phép.</li> <li>- Giấy phép hoạt động.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đứng đầu, loại hình cơ sở, nhiệm vụ và địa bàn hoạt động.</li> </ul>	
46	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1.010938. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao quyết định thành lập, cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức cung cấp dịch vụ).</li> <li>- Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cung cấp dịch vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Danh sách nhân viên của cơ sở cai nghiện ma túy/cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện (Mẫu số 03 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP).</li> <li>- 01 bản sao văn bằng, chứng chỉ, phiếu lý lịch tư pháp được cấp không quá 03 tháng tại thời điểm nộp hồ sơ của từng nhân viên.</li> <li>- Bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 04 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> </ul>	

				- Bản dự kiến quy trình cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.
47	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng	1.010939. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố lại đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;</li> <li>- Bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 04 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP kèm theo các văn bằng, chứng chỉ đối với trường hợp thay đổi người đại diện theo pháp luật quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Tài liệu chứng minh bảo đảm cơ sở vật chất tại địa điểm cung cấp dịch vụ mới quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP đối với trường hợp thay đổi địa điểm cung cấp dịch vụ quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 19 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản báo cáo kết quả khắc phục việc đình chỉ cung cấp dịch vụ đối với trường hợp quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 19 Nghị định 116/2021/NĐ-CP.</li> </ul>
48	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.	1.010940. 000.00.00.H10	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị công bố (công bố lại) đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của tổ chức, cá nhân đề nghị theo Mẫu số 13 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Các tài liệu sau đây đối với cơ sở cai nghiện ma túy công lập: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao quyết định thành lập;</li> <li>- Tài liệu chứng minh bảo đảm đủ các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cung cấp dịch vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;</li> </ul> </li> </ul>



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bản chính danh sách nhân viên của cơ sở cai nghiện ma túy/cơ sở cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện theo Mẫu số 03 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;</li> <li>- 01 bản sao văn bằng, chứng chỉ, phiếu lý lịch tư pháp được cấp không quá 03 tháng tại thời điểm nộp hồ sơ của từng nhân viên;</li> <li>- Bản lý lịch tóm tắt của người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật của cơ sở cung cấp dịch vụ theo Mẫu số 04 Phụ lục II Nghị định số 116/2021/NĐ-CP;</li> <li>- Bản dự kiến quy trình cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.</li> <li>- Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện đối với cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện.</li> </ul>
49	Thăm viếng mộ liệt sĩ	1.010832.000. 00.00.H10	Người có công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị theo Mẫu số 31 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản sao được chứng thực từ một trong các giấy tờ sau: giấy chứng nhận gia đình hoặc thân nhân liệt sĩ; quyết định trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.</li> <li>- Một trong các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy báo tin mộ liệt sĩ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý mộ đối với trường hợp mộ liệt sĩ có đầy đủ thông tin.</li> <li>+ Đối với trường hợp chưa xác định được mộ cụ thể trong nghĩa trang liệt sĩ: Giấy xác nhận do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý mộ về việc có tên trong danh sách quản lý của nghĩa trang. Bản trích lục hồ sơ liệt sĩ do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc cấp. 921</li> </ul> </li> <li>Bản sao được chứng thực từ giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh theo Mẫu số 44 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</li> </ul>

50	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	1.010827.000.00.00.H10	Người có công	- Đơn đề nghị theo Mẫu số 27 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. 860 - Bản sao được chứng thực từ căn cước công dân hoặc giấy xác nhận của cơ quan đăng ký cư trú
<b>VI - Thủ tục hành chính do Tài chính Kế hoạch thực hiện</b>				
51	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của hộ KD	- Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh. - Bản sao Thẻ căn cước công dân hoặc Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.
52	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của hộ KD	- Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký.
53	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	1.001570.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của hộ KD	- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh.
54	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của hộ KD	- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của hộ kinh doanh. - Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế của cơ quan thuế. - Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.
55	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2.000575.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của hộ KD	- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.
56	Đăng ký thành lập hợp tác xã	1.005280.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có

				<p>thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Danh sách thành viên hợp tác xã.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> <li>- Nghị quyết Hội nghị thành lập.</li> </ul>	
57	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	2.002123.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh;</li> <li>- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã;</li> <li>- Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> </ul>	
58	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	1.005277.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã.</li> </ul>	
59	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	1.005378.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> <li>- Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> </ul>	
60	Đăng ký khi hợp tác xã chia	2.002122.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> </ul>	

				- Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc chia hợp tác xã.
61	Đăng ký khi hợp tác xã tách. Mã số TTHC:	2.002120.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh.</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách hợp tác xã</li> </ul>
62	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất.	1.005121.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ.</li> <li>- Phương án sản xuất kinh doanh;</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên.</li> <li>- Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất hợp tác xã.</li> </ul>

63	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập.	1.004972.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị đăng ký thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã;</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc sáp nhập hợp tác xã.</li> </ul>	
64	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	2.001973.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền đăng ký. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh</li> </ul>	
65	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	1.004982.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc giải thể hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã.</li> <li>- Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã.</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã;</li> <li>- Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã.</li> </ul>	
66	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	1.004979.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Điều lệ sửa đổi (trong trường hợp thay đổi điều lệ của hợp tác xã).</li> <li>- Danh sách hợp tác xã thành viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi số lượng hợp tác xã thành viên).</li> <li>- Danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát/kiểm soát viên).</li> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> </ul>	
67	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã	2.001958.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã.</li> </ul>	
68	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	1.005377.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, tạm ngừng hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> </ul>	
69	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	1.005010.000. 00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã.</li> <li>- Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</li> </ul>	
70	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	1.004901.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người có thẩm quyền. Trường hợp được ủy quyền, phải có thêm: bản sao hợp lệ giấy tờ chứng thực cá nhân của người được ủy quyền.</li> <li>- Giấy đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Bản chính Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp trước đây và bản chính Giấy chứng nhận đăng ký thuế.</li> </ul>	
71	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã	1.004895.000.00.00.H10	Thành lập và hoạt động của HTX	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã.</li> <li>- Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký hợp tác xã cũ bàn giao (khi hợp tác xã tiến hành đăng ký tại Phòng Tài chính - Kế hoạch đăng ký hợp tác xã mới).</li> </ul>	
<b>VII - Thủ tục hành chính do phòng Tư pháp thực hiện</b>					
72	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài.	2.000528	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký khai sinh.</li> <li>- Giấy chứng sinh.</li> <li>- Văn bản thay thế giấy chứng sinh nếu không có Giấy chứng sinh.</li> <li>- Văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con (nếu chọn quốc tịch Việt Nam).</li> <li>- Văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch nước ngoài có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước mà trẻ được lựa</li> </ul>	



				<p>chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch là phù hợp quy định pháp luật của nước đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy đăng ký kết hôn của bố mẹ hoặc văn bản xác nhận mối quan hệ cha con.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> </ul> <p>Kết quả: Giấy khai sinh.</p>
73	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài.	2.000806	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký kết hôn</li> <li>- Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó là công dân cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó.</li> <li>- Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu đối với người nước ngoài hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài.</li> <li>- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước.</li> <li>- Trích lục ghi chú ly hôn (Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài).</li> <li>- Xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành (Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang).</li> <li>- Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp (người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> </ul> <p>Kết quả: Giấy chứng nhận kết hôn.</p>

74	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài.	1.001766	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký khai tử.</li> <li>- Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp.</li> <li>- Giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết đối với trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> </ul> <p>Kết quả: Trích lục khai tử.</p>
75	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài.	2.000779	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký đăng ký nhận cha, mẹ, con.</li> <li>- Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con.</li> <li>- Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân. (Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau).</li> </ul> <p>Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</p> <p>Kết quả: Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con.</p>
76	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài.	1.001695	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký khai sinh.</li> <li>- Tờ khai đăng ký đăng ký nhận cha, mẹ, con.</li> <li>- Giấy chứng sinh.</li> <li>- Văn bản thay thế giấy chứng sinh nếu không có Giấy chứng sinh.</li> <li>- Văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con (nếu chọn quốc tịch Việt Nam).</li> <li>- Văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch nước ngoài có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước mà trẻ được lựa</li> </ul>

				<p>chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch là phù hợp quy định pháp luật của nước đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con.</li> <li>- Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân. (Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con; Giấy khai sinh.</li> </ul>
77	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài.	1.001669	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký giám hộ.</li> <li>- Văn bản cử người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ cử.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh điều kiện giám hộ đương nhiên theo quy định của Bộ luật Dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ đương nhiên.</li> <li>- Văn bản thỏa thuận về việc cử một người làm giám hộ đương nhiên (trường hợp có nhiều người cùng đủ điều kiện làm giám hộ đương nhiên).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục đăng ký giám hộ.</li> </ul>
78	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài.	2.000756	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký chấm dứt giám hộ.</li> <li>- Giấy tờ làm căn cứ chấm dứt giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> </ul>

				- Kết quả: Trích lục đăng ký chấm dứt giám hộ.
79	Đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.	2.000748	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.</li> <li>- Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục đăng ký đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc.</li> </ul>
80	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.	2.002189	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai ghi chú kết hôn.</li> <li>- Giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp.</li> <li>- Trích lục ghi chú ly hôn (Nếu công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục ghi chú vào sổ hộ tịch việc kết hôn.</li> </ul>
81	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.	2.000554	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai ghi chú ly hôn.</li> <li>- Bản án, quyết định ly hôn, hủy kết hôn, văn bản thỏa thuận ly hôn hoặc giấy tờ khác công nhận việc ly hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp đã có hiệu lực pháp luật.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục ghi chú vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn.</li> </ul>

82	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch).	2.000547	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai tử/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi/ Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc giám hộ, nhận cha, mẹ, con/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục ghi chú vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác.</li> </ul>	
83	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài.	2.000522	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký lại khai sinh.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh.</li> <li>- Văn bản cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Giấy khai sinh.</li> </ul>	
84	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân.	1.000893	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký khai sinh.</li> <li>- Văn bản cam đoan về việc chưa được đăng ký khai sinh.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh.</li> <li>- Văn bản cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Giấy khai sinh.</li> </ul>	
85	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài.	2.000513	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký lại kết hôn.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) Giấy chứng nhận kết hôn được cấp trước đây.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) hồ sơ, giấy tờ cá nhân có các thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kết hôn (nếu không có bản sao giấy kết hôn trước đây).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận kết hôn.</li> </ul>	
86	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài.	2.000497	Hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký lại khai tử.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục khai tử.</li> </ul>	
87	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.	2.002363	Lĩnh vực Nuôi con nuôi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi.</li> <li>- Bản chính (hoặc bản chụp từ bản chính có bản chính đối chiếu) Giấy tờ chứng minh việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài.</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được thực hiện phù hợp với điều ước quốc tế của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (trong trường hợp việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước nơi giải quyết việc nuôi con nuôi cùng là thành viên).</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> <li>- Văn bản ủy quyền (nếu có).</li> <li>- Kết quả: Trích lục ghi chú vào sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác.</li> </ul>	
88	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	2.002190	Bồi thường nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản yêu cầu bồi thường;</li> <li>- Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường (nếu có);</li> <li>- Giấy tờ chứng minh nhân thân của người bị thiệt hại;</li> <li>- Tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường (nếu có).</li> <li>- Giấy tờ chứng minh nhân thân của người thừa kế, người đại diện của người bị thiệt hại;</li> <li>- Văn bản ủy quyền hợp pháp trong trường hợp đại diện theo ủy quyền;</li> <li>- Di chúc (Trường hợp người bị thiệt hại chết có di chúc);</li> <li>- Văn bản hợp pháp về quyền thừa kế (Trường hợp người bị thiệt hại chết không có di chúc).</li> <li>- Kết quả: Văn bản giải quyết yêu cầu bồi thường.</li> </ul>	
89	Phục hồi danh dự	1.005462	Bồi thường nhà nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chủ động phục hồi danh dự</li> <li>- Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự;</li> <li>- Biên bản trả lời thông báo tổ chức thực hiện phục hồi danh dự;</li> </ul>	

				<p>* Trường hợp cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại đã Thông báo nhưng người bị thiệt hại chưa đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự mà yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự</li> <li>- Ý kiến của người bị thiệt hại đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự;</li> <li>- Văn bản đề nghị phục hồi danh dự.</li> </ul> <p>* Phục hồi danh dự theo yêu cầu của người bị thiệt hại.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản yêu cầu bồi thường.</li> <li>- Văn bản kiểm tra, xác minh (nếu có).</li> </ul> <p>Kết quả: Văn bản giải quyết việc phục hồi danh dự.</p>	
90	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được).	2.000884	Chứng thực	Kết quả: Văn bản, giấy tờ đã được chứng thực chữ ký.	
91	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp.	2.001008	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng cử nhân ngoại ngữ trở lên về thứ tiếng nước ngoài cần dịch hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với thứ tiếng nước ngoài cần dịch (bản chính).</li> <li>- Văn bản cam kết về việc thông thạo ngôn ngữ đó và chịu trách nhiệm về nội dung bản dịch (nếu không có bằng cấp).</li> <li>- Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch.</li> </ul> <p>- Kết quả: Văn bản đã được chứng thực chữ ký người dịch.</p>	



92	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản.	2.001044	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo hợp đồng, giao dịch.</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản.</li> <li>- Kết quả: Hợp đồng, giao dịch được chứng thực.</li> </ul>
93	Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản .	2.001050	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản thỏa thuận phân chia di sản;</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản.</li> <li>- Kết quả: Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được chứng thực.</li> </ul>
94	Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản.	2.001052	Chứng thực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo văn bản khai nhận di sản;</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản.</li> <li>- Kết quả: Văn bản khai nhận di sản được chứng thực.</li> </ul>
<b>VIII - Thủ tục hành chính do phòng Quản lý đô thị thực hiện</b>				
95	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.009994.000 .00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất.</li> <li>- Quyết định phê duyệt dự án; văn bản thông báo kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng và hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây; giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt kèm theo theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; văn bản kết quả thực hiện thủ tục về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với trường hợp không thẩm định báo cáo nghiên cứu khả</li> </ul>

				<p>thi đầu tư xây dựng tại cơ quan chuyên môn về xây dựng (nếu có)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản vẽ thiết kế xây dựng.</li> <li>- Ý kiến của cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có)</li> <li>- Văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (nếu có)</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	
96	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.009995.000.00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình.</li> <li>- Giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình.</li> <li>- Bản vẽ hiện trạng của các bộ phận công trình dự kiến sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt (nếu có)</li> <li>- Hồ sơ thiết kế sửa chữa, cải tạo tương ứng với mỗi loại công trình.</li> <li>- Đối với các công trình di tích lịch sử - văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng thì phải có văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa (nếu có)</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	
97	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình	1.009996.000.00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình.</li> <li>- Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về sở hữu công trình theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Bản vẽ hoàn công công trình (nếu có) hoặc bản vẽ thiết kế mô tả thực trạng công trình được di dời.</li> </ul>	

	theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện.</li> <li>- Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực.</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	
98	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.009997.000.00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.</li> <li>- Bản sao hoặc tập tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế.</li> <li>- Bản sao hoặc tập tin chứa bản chụp chính văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng (nếu có).</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	
99	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.009998.000.00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng theo mẫu.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	

100	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình không theo tuyến/theo tuyến trong đô thị/tín ngưỡng, tôn giáo/ tượng đài, tranh hoành tráng/theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án) và nhà ở riêng lẻ	1.009999.000.00.00.H10	Quản lý hoạt động xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng, trong đó giải trình rõ lý do đề nghị cấp lại theo mẫu.</li> <li>- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát).</li> <li>- Kết quả giải quyết.</li> </ul>	
-----	---	------------------------	----------------------------	--	--

### IX. Thủ tục hành chính đất đai cấp huyện

<b>1. Thủ tục hành chính đất đai cấp huyện</b>					
101	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	1.004227	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Một trong các giấy tờ liên quan đến nội dung biến động (trừ trường hợp thay đổi số Giấy chứng minh nhân dân hoặc Giấy chứng minh quân đội hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc giấy tờ khác chứng minh thay đổi nhân thân).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>	
102	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	1.004221	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp của một bên hoặc các bên liên quan;</li> <li>- Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác lập hoặc thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề;</li> </ul>	

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế.</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
103	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	1.001990	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
104	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	1.004206	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
105	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	1.004203	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>

106	Cấp đổi Giấy chứng nhận	1.004199	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Bản sao hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thay cho Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận sau khi đo đạc lập bản đồ địa chính mà Giấy chứng nhận đã cấp đang thế chấp tại tổ chức tín dụng;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
107	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	2.001761	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển đổi đất nông nghiệp theo quy định.</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
108	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	1.004193	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
109	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do Cơ quan nhà nước	1.004177	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Kết quả: Quyết định thu hồi giấy chứng nhận</li> </ul>

	có thẩm quyền hoặc do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện				
110	Đăng ký bổ sung tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp	2.000976	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Giấy tờ chứng minh về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;</li> <li>- Sơ đồ về tài sản gắn liền với đất;</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>	
111	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng (là hộ gia đình, cá nhân) trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	1.002273	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Hợp đồng về chuyển nhượng;</li> <li>- Thông báo của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hoàn thiện cơ sở hạ tầng và đảm bảo điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán nhà ở, công trình xây dựng của chủ đầu tư dự án (kèm theo sơ đồ nhà, đất đã kiểm tra);</li> <li>- Biên bản bàn giao nhà, đất, công trình xây dựng không phải là nhà ở.</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>	
112	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01	1.002993	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng hoặc văn bản về chuyển quyền đã lập theo quy định hoặc Giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất có</li> </ul>	

	tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định			<p>đủ chữ ký của bên chuyển quyền và bên nhận chuyển quyền;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
113	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận	2.000889	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng, văn bản về việc chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng theo quy định;</li> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
114	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu	2.000880	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Biên bản hòa giải thành (trường hợp hòa giải thành mà có thay đổi ranh giới thửa đất thì có thêm quyết định công nhận của UBND cấp có</li> </ul>



<p>nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp</p>			<p>thẩm quyền) hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai theo quy định của pháp luật (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng thế chấp, góp vốn có nội dung thỏa thuận về xử lý tài sản thế chấp, góp vốn và văn bản bàn giao tài sản thế chấp, góp vốn theo thỏa thuận (nếu có);</li> <li>- Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận phân chia hoặc hợp nhất quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình hoặc của vợ và chồng hoặc của nhóm người sử dụng đất chung, nhóm chủ sở hữu chung tài sản gắn liền với đất (nếu có).</li> <li>- Trường hợp thực hiện theo Bản án, Quyết định của Tòa án, Cơ quan thi hành án: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Văn bản đề nghị của cơ quan thi hành án dân sự;</li> <li>+ Bản án, quyết định;</li> <li>+ Quyết định thi hành án;</li> <li>+ Quyết định kê biên tài sản (nếu có);</li> <li>+ Văn bản bán đấu giá thành hoặc quyết định giao tài sản, biên bản giao nhận tài sản để thi hành án;</li> <li>+ Giấy tờ khác có liên quan đến tài sản.</li> </ul> </li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
--	--	--	--

115	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	1.005194	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông báo niêm yết mất giấy chứng nhận và Biên bản kết thúc niêm yết;</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Trang bổ sung hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
116	Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	1.001045	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
117	Cung cấp dữ liệu đất đai	1.004269	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin hoặc văn bản yêu cầu cung cấp thông tin;</li> <li>- Trường hợp cung cấp thông tin bằng hình thức hợp đồng, thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự giữa cơ quan quản lý thông tin và tổ chức có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin.</li> <li>- Kết quả: Thông tin, dữ liệu đất đai cung cấp cho tổ chức, cá nhân hoặc văn bản từ chối cung cấp.</li> </ul>
118	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	1.001991	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp đồng, văn bản mua bán, góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về dân sự;</li> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Hợp đồng thuê đất đã ký với Nhà nước;</li> <li>- Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> </ul>

				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả: Quyết định thu hồi đất, cho thuê đất; Thanh lý hợp đồng thuê đất bên bán và Hợp đồng thuê đất bên mua; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>
119	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	2.001234	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có);</li> <li>- Trích đo chính thửa đất hoặc trích lục bản đồ.</li> <li>- Kết quả: Văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất; Văn bản thẩm định điều kiện giao đất, cho thuê đất.</li> </ul>
120	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện.	2.000395	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai</li> <li>- Biên bản hòa giải tại UBND cấp xã; biên bản làm việc với các bên tranh chấp và người có liên quan; biên bản kiểm tra hiện trạng đất tranh chấp; biên bản cuộc họp các ban, ngành có liên quan để tư vấn giải quyết tranh chấp đất đai đối với trường hợp hòa giải không thành; biên bản hòa giải trong quá trình giải quyết tranh chấp;</li> <li>- Trích lục bản đồ, hồ sơ địa chính qua các thời kỳ liên quan đến diện tích đất tranh chấp và các tài liệu làm chứng cứ, chứng minh trong quá trình giải quyết tranh chấp;</li> <li>- Báo cáo đề xuất.</li> <li>- Kết quả: Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai hoặc quyết định công nhận hòa giải thành.</li> </ul>

121	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	1.005398	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích lục hoặc Trích đo địa chính thửa đất (nếu có);</li> <li>- Trường hợp đăng ký quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề phải có hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận hoặc quyết định của Tòa án nhân dân về việc xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề, kèm theo sơ đồ thể hiện vị trí, kích thước phần diện tích thửa đất mà người sử dụng thửa đất liền kề được quyền sử dụng hạn chế;</li> <li>- Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất;</li> <li>- Kết quả: Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý</li> </ul>
122	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	2.000381	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích đo chính thửa đất hoặc trích lục bản đồ.</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Quyết định giao đất, cho thuê đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hợp đồng thuê đất</li> </ul>
123	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	1.000798	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Trích đo chính thửa đất hoặc trích lục bản đồ (nếu có).</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</li> </ul>
124	Thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự	1.005367	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tờ về chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất;</li> </ul>

	nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Biên bản xác minh thực địa do cơ quan tài nguyên và môi trường lập (nếu có).</li> <li>- Trích lục bản đồ địa chính thửa đất hoặc trích đo địa chính thửa đất.</li> <li>- Kết quả: Quyết định thu hồi đất</li> </ul>
125	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	1.005187	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác định mức độ ô nhiễm môi trường, sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người.</li> <li>- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (nếu có);</li> <li>- Biên bản xác minh thực địa do Phòng Tài nguyên và Môi trường lập (nếu có).</li> <li>- Trích lục bản đồ địa chính thửa đất hoặc trích đo địa chính thửa đất.</li> <li>- Kết quả: Quyết định thu hồi đất</li> </ul>
126	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	1.011616	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích lục hoặc Trích đo địa chính thửa đất (nếu có);</li> <li>- Một trong các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định;</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> </ul>

				- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
127	Cấp Giấy chứng nhận cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	2.000983	Đất đai	- Một trong các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định; - Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế). - Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
128	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	1.002255	Đất đai	- Giấy tờ về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; - Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; - Văn bản thỏa thuận của người sử dụng đất cho phép sử dụng đất để tạo lập tài sản; - Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế). - Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
129	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	2.001938	Đất đai	- Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc giao đất để quản lý; - Trích lục hoặc trích đo địa chính thửa đất (nếu có). - Kết quả: Ghi vào sổ địa chính và lập hồ sơ để Nhà nước quản lý.

130	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	1.001134	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đã cấp;</li> <li>- Hợp đồng thuê đất đã lập;</li> <li>- Thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có, thuộc thẩm quyền của cơ quan thuế).</li> <li>- Kết quả: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.</li> </ul>	
<b>2. Lĩnh vực môi trường</b>					
131	Cấp giấy phép môi trường	1.010723	Môi trường		132
	<i>giai đoạn tiếp nhận hồ sơ, thẩm định</i>	1.010723		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>);</li> <li>- Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> <li>- Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> <li>- Kết quả: Văn bản thông báo kết quả thẩm định.</li> </ul>	
	<i>giai đoạn thẩm định cấp Giấy phép môi trường sau khi chỉnh sửa, bổ sung</i>	1.010723		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, trong đó giải trình rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo thông</li> </ul>	

				<p>báo của Phòng Tài nguyên và Môi trường, trừ trường hợp không phải chỉnh sửa, bổ sung;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở đã được chỉnh sửa, bổ sung; Chủ dự án ký vào phía dưới của từng trang báo cáo hoặc đóng giáp lai báo cáo kể cả phụ lục.</li> <li>- Kết quả: Giấy phép môi trường hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường</li> </ul>	
132.	Cấp đổi giấy phép môi trường	1.010724	Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp đổi giấy phép môi trường của Chủ dự án đầu tư, cơ sở (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>);</li> <li>- Bản sao hồ sơ pháp lý có liên quan đến việc thay đổi trong trường hợp có thay đổi tên dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoặc chủ dự án đầu tư, cơ sở.</li> <li>- Kết quả: Giấy phép môi trường cấp đổi</li> </ul>	133
133.	Cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường	1.010725	Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp điều chỉnh giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>).</li> <li>- Kết quả: Giấy phép môi trường điều chỉnh</li> </ul>	134
134.	Cấp lại Giấy phép môi trường	1.010726	Môi trường		135
	<i>giai đoạn tiếp nhận hồ sơ, thẩm định</i>	1.010726		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>);</li> <li>- Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở;</li> </ul>	



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).</li> <li>- Kết quả: Văn bản thông báo kết quả thẩm định</li> </ul>
	<i>giai đoạn thẩm định cấp Giấy phép môi trường sau khi chỉnh sửa, bổ sung</i>	1.010726		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, trong đó giải trình rõ những nội dung đã được chỉnh sửa, bổ sung theo thông báo của Phòng Tài nguyên và Môi trường, trừ trường hợp không phải chỉnh sửa, bổ sung;</li> <li>- Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở đã được chỉnh sửa, bổ sung; được đóng thành quyển gáy cứng, Chủ dự án đầu tư, cơ sở ký vào phía dưới của từng trang báo cáo hoặc đóng giáp lai báo cáo kể cả phụ lục.</li> <li>- Kết quả: Giấy phép môi trường hoặc văn bản thông báo trả hồ sơ cho Chủ dự án đầu tư, cơ sở và nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép môi trường.</li> </ul>
	<b>3. Lĩnh vực tài nguyên nước</b>			
135.	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	1.001662	Tài nguyên nước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất (đối với trường hợp khai thác nước cho các mục đích với quy mô không vượt quá 10 m<sup>3</sup>/ngày đêm, trừ hộ gia đình khai thác nước dưới đất để sử dụng cho sinh hoạt của mình)</li> </ul>

				<p>theo <i>Mẫu 13 phụ lục I Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.</i></p> <p>- Tờ khai đăng ký công trình khai thác nước dưới đất (đối với trường hợp sử dụng nước dưới đất tự chảy trong moong khai thác khoáng sản để tuyền quặng, bơm hút nước để tháo khô mỏ) theo <i>Mẫu 14 phụ lục I Nghị định số 54/2024/NĐ-CP.</i></p> <p>- Kết quả: Xác nhận của cơ quan quản lý trong Tờ khai.</p>
136.	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	1.001645	Tài nguyên nước	- Kết quả: Văn bản tổng hợp các ý kiến góp ý cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án.